

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 29 tháng 7 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
01:00	Mai Dương 126	1.0/2.4	74	2458	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil Cấp mạn Minh Hằng 222 Khi tàu Bạch Long 02 rời
01:00	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
01:00	Gia Linh 68	1.8/2.5	69	2355	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
05:00	Vũ Gia 15	4.5/4.6	89	4893	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
05:00	Vũ Đình 18	1.2/3.0	89.6	5483	LS 136	Tổng hợp	Cầu 8	P0	Ngô Sỹ Trường/Nil
05:00	Huy Hoàng 222	5.1/5.2	96	5508	NB 01	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Trần Đức Việt/Nil
05:00	PTS Hải Phòng 02	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Vipco
05:30	Hùng Khánh 10	4.5/4.5	89	5000	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
05:30	Vũ Gia 09	0.6/2.9	89	4933	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
06:00	Phúc Hoàng 26	1.0/3.0	79	3795	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 2	Nil
06:00	YANG A	4.5/5.7	156	15600	LS: 135;136	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 8	Trần Lam Giang/LP
06:00	Hải Linh 02	2.5/4.5	118	11394	PTSC 05; 06	LHDNS	4BLHD	P0	Đỗ Tuấn Anh/DKC
07:00	Tuấn Minh 36	4.0	79	4065	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nil/cấp mạn VŨ GIA 09
07:00	Đình Long 39 (Hải Thành 86)	1.7/1.8	79	2507	Nil	Tổng hợp	Cầu 8/9	Cầu 7/8	Nil
07:00	Funeng 1	6.0	149	21995	Vas 3008;SH 02	Tổng hợp	3QT	P0	Nguyễn Hữu Hải/KPB
07:00	Minh Hằng 882	1.0/3.0	79,63	4785	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
08:00	Sincerenice 2	4.3/5.8	99	6415	Vas: 3006	Tổng hợp	Khu neo	3QT	Ngô Sỹ Trường/KPB
08:00	Phúc Thành 88	2.8/3.0	79	4366	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 6	Nil
08:00	STAR TC	4.0/6.0	112	12658	ĐD 06; 08	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Trần Huy Hoàng/DTP
08:00	Gold Star 19	6.8	117	6190	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Đỗ Tuấn Anh/NSA
09:00	Trung Thắng 558	3.0/5.0	119	6396	ĐD 06; 08	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Trần Đức Việt/Nil
09:00	Vũ Gia 09	0.6/2.9	89	4933	ĐD: 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Trần Huy Hoàng/Nil khi tàu TRUNG THẮNG 558

09:00	ATHEN	1.5/4.9	110	8827.9	Ptsc: 05;06	LHDNS	P0	2ALHD	Bùi Thanh Tùng/Ptsc
09:00	Hùng Khánh 68	4.0/5.0	75.2	3064	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Nil khi tàu TAN BINH 129 rời
09:30	Minh Tân 36	5.4	72	3548	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
10:00	Vũ Đình 135	3.5	102	6996	LS 136	Tổng hợp	P0	Cầu 8/9	Nguyễn Hữu Ngọc/Nil
10:00	CALYPSO	4.5	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Trần Lam Giang/HV
11:00	Việt Thắng 126	3.5/5.5	78	3233	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
12:00	Minh Anh 01	1.5/3.0	79	3826	Nil	Tổng hợp	Khu neo	4QT	SMT
12:00	Anna	5.6	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	CTNĐ2	NĐ2	Trần Lam Giang/HV
13:00	Long Sơn 39	5.6	79	4154	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 8/9	Nil/cập mạn Vũ Đình 35
13:00	Union Glory 1	6.8/8.8	140	14049	Vas 3006;SH 02	Tổng hợp	5QT	Khu neo CT	Nguyễn Hữu Hải/KBP
13:00	JIAN RUI 17	5.6/6.3	84	4071	Vas 3006	Tổng hợp	P0	5QT	Ngô Sỹ Trường/Minh Anh
14:00	Nam Phát 168	0.8/2.3	79	4773	Nil	Tổng hợp	3/4QT	P0	Trần Huy Hoàng/LP
14:00	Việt Thắng 126	3.5/5.5	78	3233	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil
14:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	PTSC 05; 06	LHDNS	2BLHD	P0	Trần Đức Việt/NSA
14:00	Hoa Mai 88	3.0/4.0	113	12704	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	PTSC
15:00	Ocean Star 7	5.8/6.1	96	5254	VAS 3006	Tổng hợp	Khu neo	2AQT	Nguyễn Hữu Hải/KPB
15:00	Phúc Hoàng 26	1.0/3.0	79	3795	Nil	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Nil
15:00	Thuận Trung 08	3.0/4.0	79	3378	Nil	Tổng hợp	2QT	P0	Nil
15:00	Bảo Long 06	0.8/2.6	79	3673	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 9	Nil/cập mạn Phương Bắc 08
15:30	Sai Gon Sky	2.8/4.3	118	7118	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Trần Đức Việt/NSA
16:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	97	6144	NIL	LHD	P0	Khu neo CT	Vipco
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày. 2807.2025									
17:00	LAKMOS	5.0/6.6	182	40490	NS 01; HC 06	CDXMNS	Jetty 1	P0	Bùi Thanh Tùng/LP
17:00	Nhà Bè 08	3.0/4.0	104	6679	Ptsc 05; 06	LHDNS	2ALHD	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco
18:00	Tiến Thành 99	1.5/3.0	79	3221.1	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Nil
18:00	Minh Anh 01	1.5/3.0	79	3826	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	SMT
18:00	Fortune	3.8/5.1	130	13913	NS 01; 02	CDXMNS	P0	Jetty 1	Nguyễn Hữu Hải/NSCC
19:00	Hải Âu 568	1.2/2.8	78	3765	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nil
19:00	VTT 03	4.0/4.0	74	2800	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
19:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
20:00	Thịnh An 06	1.0/3.0	85	5539	NB 01	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Ngô Sỹ Trường/Nil
20:00	TTP 79	6.8/6.9	79.8	4594	Nil	Tổng hợp	Khu neo	2QT	Nil
20:00	HAI NAM 568	4.0/4.0	79	4548	Nil	Tổng hợp	2QT	P0	Nil
20:00	Hùng Dũng 10	5.1	79	3286	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
20:00	Trung dũng Star	0.5/2.5	70	1933	Nil	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Nil

21:00	Mạnh Hùng 36	1.0/3.0	73	3103	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Nil khi tàu TAN BINH 129 rời
21:00	Tân Bình 256	4.0/6.0	176	28701	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Lavico
22:00	AC Xianghe	6.0	199	49994	Vas 3008;SH 02	Tổng hợp	1QT	P0	Bùi Thanh Tùng/KPB
22:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Nguyễn Hữu Ngọc/NSA
23:00	Tân Bình 129	2.5/3.6	150	23578	ĐD: 06;08	Tổng hợp	Cầu 5	P0	Trần Lam Giang/Lavico
23:00	Bạch Long 02	4.0/4.6	79	3084	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
23:30	Tùng Linh 05	3.0/4.0	106	4928	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Ptsc

Nghi Sơn, 17h00 ngày 28 tháng 7 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: QLKCHT
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Thành

Hoàng Văn Thủy